

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HSST

Ngày: 22/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH:

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Toại;

Ông Nguyễn Văn Lược.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú -Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Huy Tôn - Kiểm sát viên;

Hôm nay, ngày 22/01/ 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/HSST ngày 31/12/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/HSST - QĐ ngày 11/01/2021; Đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1990;

ĐKKHKT: Thôn KT, xã KL, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Tạm trú: Thôn Kim Thiều, xã HM, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1949; Gia đình có 7 anh, chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ là Trương Thị L, sinh năm 1993; Có 02: con nhỏ sinh năm 2013, con lớn sinh năm 2016; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân:

-Bản án số 70/HSST Ngày 02/11/2009 Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 – BLHS năm 1999. Bản án phúc thẩm số 25/HSPT Ngày 31/3/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù.

-Bản án số 03/HSST Ngày 23/10/2009 Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 16 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 – BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt với bản án số 01 ngày 19/4/2010, buộc chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 28 tháng tù. Ngày 09/3/2011 chấp hành xong hình phạt;

-Bản án số 53/HSST Ngày 17/01/2012 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 – BLHS năm 1999;

- Bản án số 38/HSST Ngày 28/3/2012 Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 – BLHS năm 1999; Quyết định tổng hợp hình phạt bản án số 04 ngày 15/5/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, buộc chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 tháng tù. Ngày 08/7/2014 chấp hành xong hình phạt;

- Ngày 20/8/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra, công an tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội: “Trộm cắp tài sản”; Vụ án đang được giải quyết.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2020 theo lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra, công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Ngày 18/01/2021 tiếp tục tạm giam theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Mạnh Đ, sinh năm 1995, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn GT, xã PL, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

2. Chị Nguyễn Thùy Tr, sinh năm 2002, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn RS, xã PC, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

3. Anh Quan Văn Ch, sinh năm 1992, vắng mặt;

Địa chỉ: Bản B, xã TL, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chủ Văn H và Nguyễn Văn C trong thời gian ngắn đã thực hiện 3 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thị xã Từ Sơn, rồi đem bán cho Dương Văn Ph và Dương Văn L; Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 07h ngày 11/4/2020; C mượn xe mô tô kiểu xe Wave màu trắng của một người không quen biết trên địa bàn xã HM. Công đã điều khiển xe lên cầu Tiến Bào, xã PK và dùng điện thoại di động của mình gọi cho H. Công đã đến nhà H để đón và rủ H đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. H điều khiển xe mô tô đi lòng vòng xem có ai sơ hở tài sản thì trộm cắp. Khoảng 10h cùng ngày, cả hai đi đến Văn phòng Công ty tư vấn đầu tư xây dựng và kiểm định công trình tại thôn Phù Lộc, xã PC, thị xã Từ Sơn. H phát hiện thấy một chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng, BKS 99C1-257.95 của anh Nguyễn Mạnh Đ, dựng trước cửa Văn phòng công ty. Hiệp điều khiển xe quay lại cách 20m để cảnh giới. C đi đến bên cạnh xe mô tô dùng vạm phá khóa mang theo phá mở được ổ khóa điện. C ngồi lên

xe phóng đi trước, H tiếp tục theo sau. Đến đoạn đường vắng, C dừng lại tháo biển kiểm soát vít đi. Sau đó tiếp tục điều khiển xe đến nhà Dương Văn Ph bán chiếc xe được 3.400.000đồng. L đưa cho Ph số tiền này để trả cho C. C cầm tiền và chia cho H 1.400.000đồng. Toàn bộ số tiền C và H đã chi tiêu hết.

Vụ thứ hai:

Khoảng 15h ngày 12/4/2020 H điều khiển xe mô tô (của C mượn) chở C đến đầu ngõ của thôn Phù Lộc, xã PC. H phát hiện trong ngõ có dựng một chiếc xe Honda Wave anpha màu xanh, không gắn biển số của chị Nguyễn Thùy Tr, đang dựng trước cổng của một gia đình không có người trông giữ. C bảo H quay lại đỗ xe ở đầu ngõ cạnh giới. Công đi bộ đến bên cạnh chiếc xe, dùng vạm phá ổ khóa điện và điều khiển xe về hướng thị xã Từ Sơn. H điều khiển xe về nhà H ở Kim Bảng, HM. Công gọi điện cho Ph thỏa thuận bán chiếc xe vừa trộm cắp được. Ph đồng ý mua với giá 4.000.000đồng. Do Ph không có nhà, nên Ph bảo C cứ để xe tại nhà ở của Ph và Ph sẽ trả tiền sau. C đi xe mô tô trộm cắp được đến để tại nhà Ph và tiếp tục sử dụng điện thoại gọi cho H đến đón để tiếp tục đi trộm cắp.

Vụ thứ ba:

Khoảng 19h ngày 12/4/2020, H lái xe mô tô chở C đi trên đường tỉnh lộ 295 hướng Từ Sơn – Yên Phong. Qua khu vực thôn Dương Sơn, xã TS, thị xã Từ Sơn, cả hai phát hiện trước cửa nhà có dựng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, BKS: 22B2-189.50. H dừng xe cách một khoảng 30m để cạnh giới. C đến cạnh chiếc xe dùng vạm phá ổ khóa điện. C điều khiển xe vừa trộm cắp, H điều khiển xe mô tô mang theo về nhà H. Tại đây, H tháo biển số xe vít đi. Khoảng 22h cùng ngày, H điều khiển xe vừa trộm cắp. C điều khiển xe của C mượn chở Chử Văn L (anh trai của H) đến đình Đồng Kỵ gặp Ph. Trong lúc các đối tượng đang ngồi bàn bạc thì bị tổ tuần tra Công an phường Đồng Kỵ phát hiện, kiểm tra hành chính. C đã bỏ trốn cùng chiếc xe C mượn về nhà và trả xe cho người này, rồi bỏ trốn khỏi nơi cư trú.

Hành vi phạm tội của Chử Văn H, Dương Văn Ph và Dương Văn L đã bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn xét xử vào ngày 18/8/2020 về các tội: “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Vật chứng của vụ án cũng đã được giải quyết xong.

Kết luận định giá tài sản ngày 16/4/2020 và ngày 22/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Từ Sơn đã kết luận:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, BKS 22B2-189.50 đã qua sử dụng, có giá trị 12.000.000 đồng;
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu trắng đen bạc, BKS 99C1-257.95 đã qua sử dụng, có giá trị 10.000.000 đồng;
- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu xanh, không biển kiểm soát, số khung RLHJA3903HY296389, số máy JA39E0296441, đã qua sử dụng, có giá trị 14.000.000 đồng;

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 - BLHS; Xử phạt: Nguyễn Văn C từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/8/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ xác định:

Trong hai ngày 11,12 tháng 4 năm 2020, Nguyễn Văn C đã cùng với Chủ Văn H đã thực hiện 3 vụ trộm cắp xe máy trên địa bàn thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Đều cùng với một thủ đoạn: H dùng xe máy (do C mượn) chở C đi lòng vòng xem có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi phát hiện ra xem mô tô không có người trông coi, có thể chiếm đoạt, H đỗ xe cạnh giới để C đi bộ tiến đến gần, dùng vạm phá khóa mang theo mở ổ khóa điện và ngồi lên xe điều khiển ra khỏi khu vực đã dựng xe. Sau đó mang đi tiêu thụ lấy tiền ăn tiêu. H và C đã chiếm đoạt 03 chiếc xe mô tô, trị giá tài sản trộm cắp là 36.000.000đồng. Hành vi của bị cáo H và C đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 – BLHS như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của Hiệp đã bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn xét xử tại bản án số: 179/HSST Ngày 18/8/2020.

Hành vi của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương. HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án, nhưng lại không chịu từ bỏ việc phạm tội. Do vậy, với những lần phạm tội này, phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Ngày 18/01/2021, bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Xét cần thiết tiếp tục bắt bị cáo tiếp tục cách ly khỏi xã hội để cải tạo bị cáo thành công dân có ích.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi của mình. HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51-BLHS. Tại phiên tòa hôm nay, gia đình bị cáo xuất trình bản sao của “Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến” của Bộ tư lệnh thủ đô Hà Nội đối với bà Trần Thị H, sinh năm 1950. Bị cáo cho rằng là của mẹ đẻ bị cáo và đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ vì mẹ đẻ của bị cáo là người có công với nước. HĐXX thấy rằng: Tài liệu gia đình bị cáo xuất trình chỉ là bản chứng nhận của Bộ tư lệnh thủ đô, không phải là tài liệu khẳng định cho việc mẹ đẻ của bị cáo được nhà nước khen thưởng hoặc những danh hiệu cao quý được nhà nước trao tặng. Do vậy, không đủ điều kiện để xem xét là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 –BLHS

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong khoảng thời gian ngắn (2 ngày) bị cáo đã cùng với H thực hiện trót lọt 3 hành vi trộm cắp tài sản, giá trị tài sản trộm cắp mỗi lần đều thỏa mãn yếu tố định tội. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 – BLHS. Bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Đã được giải quyết xong trong bản án số: 179/HSST Ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn.

Đối với chiếc xe mô tô Wave màu trắng bị cáo C khai mượn của người không quen biết, bị cáo đã cùng H sử dụng làm phương tiện phạm tội trong 3 vụ trộm cắp tài sản. Khi bị Công an phường Đồng Kỵ kiểm tra hành chính và bắt giữ, C đã bỏ trốn cùng chiếc xe. C khai sử dụng xe đi về nhà và đã trả lại xe cho người đã cho bị cáo mượn xe. Đến nay, bị cáo không nhớ biển kiểm soát của xe, danh tính người giao xe cho bị cáo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc biển số xe của anh Nguyễn Mạnh Đ, bị cáo đã tháo vứt đi và không nhớ rõ địa điểm. Do vậy, chưa có căn cứ để giải quyết. Chiếc vạm phá khóa bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội; bị cáo đã vứt và không nhớ rõ địa điểm, nên không thu hồi được.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 – Bộ luật Hình sự:

Điều 106 ; Điều 136 ; khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 333-BLTTHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt : Nguyễn Văn C: 30 (Ba mươi) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/8/2020;

Quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo Thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Người tham gia TT;
- TAND tỉnh BN;
- VKSND tỉnh, TXTS;
- Chi cục THADS TXTS;
- Sở TP tỉnh BN;
- Công an thị xã Từ Sơn
- Lưu án văn, hồ sơ

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong

